

Số: *MM* /QĐ-HN&GDTX

Hạ Long, ngày *15* tháng 10 năm 2021

QUYẾT ĐỊNH

Về việc ban hành Kế hoạch tổ chức thực hiện nhiệm vụ năm học 2021-2022

GIÁM ĐỐC TRUNG TÂM HƯỚNG NGHIỆP & GDTX TỈNH QUẢNG NINH

- Căn cứ Quyết định số 773/QĐ-UBND ngày 02/4/2001 của Ủy ban nhân dân tỉnh Quảng Ninh, về việc thành lập các Trung tâm Hướng nghiệp và Giáo dục thường xuyên;

- Căn cứ Thông tư 10/2021/ TT-BGDĐT ngày 05/4/2021 của Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành Quy chế tổ chức và hoạt động của Trung tâm Giáo dục thường xuyên; Quyết định số 44/2008/QĐ-BGDĐT ngày 30/7/2008 của Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành Quy chế tổ chức và hoạt động của Trung tâm kỹ thuật tổng hợp- Hướng nghiệp;

- Căn cứ Quyết định số 2628/QĐ-UBND ngày 09/8/2021 của Ủy ban nhân dân tỉnh Quảng Ninh, về việc ban hành kế hoạch thời gian năm học 2021-2022;

- Căn cứ Công văn số 2643/SGDĐT-GDTCMN ngày 17/9/2021 của Sở GD&ĐT Quảng Ninh về việc hướng dẫn thực hiện nhiệm vụ Giáo dục thường xuyên năm học 2021-2022;

- Căn cứ Nghị quyết Hội nghị NG,CBQL,NLĐ của Trung tâm năm học 2021-2022;

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1: Ban hành Kế hoạch tổ chức thực hiện nhiệm vụ năm học 2021-2022 của Trung tâm Hướng nghiệp và Giáo dục thường xuyên tỉnh.

Điều 2: Kế hoạch tổ chức thực hiện nhiệm vụ năm học 2021-2022 của Trung tâm ban hành kèm theo Quyết định này là cơ sở để các đơn vị, cá nhân thuộc Trung tâm điều chỉnh, xây dựng kế hoạch và thực hiện nhiệm vụ công tác năm học 2022-2022.

Điều 3: Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký ban hành. Các ông (bà) Lãnh đạo Trung tâm, Trưởng các đơn vị và toàn thể cán bộ, viên chức, lao động trong Trung tâm Hướng nghiệp và GDTX tỉnh căn cứ Quyết định thi hành./.

Nơi nhận:

- BGĐ (chỉ đạo);
- CĐ và ĐTN (phối hợp);
- Các đơn vị thuộc Trung tâm (thực hiện);
- Lưu: VT.



KẾ HOẠCH

Tổ chức thực hiện nhiệm vụ năm học 2021-2022

(Ban hành kèm theo Quyết định số 1111/QĐ -HN&GDTX ngày 15 tháng 10 năm 2021 của Trung tâm HN&GDTX tỉnh Quảng Ninh)

A. CƠ SỞ XÂY DỰNG KẾ HOẠCH

- Căn cứ Quyết định số 2628/QĐ-UBND ngày 09/8/2021 của Ủy ban nhân dân tỉnh Quảng Ninh, về việc ban hành kế hoạch thời gian năm học 2021-2022;
- Căn cứ Công văn số 2643/SGDDĐT-GDTXMN ngày 17/9/2021 của Sở GD&ĐT Quảng Ninh về việc hướng dẫn thực hiện nhiệm vụ Giáo dục thường xuyên năm học 2021-2022;
- Căn cứ các văn bản hướng dẫn thực hiện nhiệm vụ năm học 2021-2022 của các phòng chuyên môn thuộc Sở GD&ĐT Quảng Ninh;

Căn cứ Nghị quyết Hội nghị cán bộ, viên chức, lao động Trung tâm Hướng nghiệp và Giáo dục thường xuyên tỉnh Quảng Ninh năm học 2021-2022.

B. ĐẶC ĐIỂM TÌNH HÌNH

I. Tổ chức bộ máy và đội ngũ

1. Cán bộ, viên chức, lao động:

- Biên chế được giao: 33 người (BGD 3, GVTHPT 17, GVĐN 8, nhân viên 4, HĐ 68: 01);

- Thực hiện: 46 người; trong đó: Viên chức: 32; HĐ 68: 01; HĐ khoán việc của đơn vị: 07 người; Giáo viên thỉnh giảng: 06, cụ thể:

+ Ban giám đốc: 02.

+ Giáo viên: Giáo viên THPT: 19 (Toán: 4, Lý: 2, Hóa: 3, Sinh: 1, Văn: 5, Sử: 2, Địa: 2); Giáo viên dạy nghề: 07 (Nấu ăn: 01, Điện: 01, Tin: 03, NN: 02).

+ Nhân viên: 05 (04 viên chức, 01 HĐ 68).

+ Giáo viên thỉnh giảng: 06 người (Vật lý 1, Sinh học 1, Tiếng Anh 1, Hóa học 1, Toán 2).

+ HĐ khoán việc: 07 người (4 bảo vệ, 3 phục vụ).

2. Tổ chức bộ máy: Gồm 3 phòng

+ Phòng Dạy văn hóa: 20 người: (19 giáo viên + 1 nhân viên Y tế).

+ Phòng Quản lý Đào tạo: 7 người (gồm giáo viên dạy Tin học, ngoại ngữ, Điện dân dụng, Nấu ăn).

+ Phòng Tổ chức Hành chính: 11 người (gồm 4 nhân viên, 7 lao động phục vụ).

* Chất lượng đội ngũ: 100% cán bộ, giáo viên, nhân viên nghiệp vụ đều đạt chuẩn về trình độ đào tạo theo vị trí việc làm; trong đó:

- Trình độ đào tạo: Thống kê theo số viên chức (gồm 33 người): Thạc sĩ 14 (42,42%), ĐH 17 (51,52%), TC 02 (6,06%).

II. Quy mô lớp, học sinh

1. Tổng số lớp, số học sinh học văn hóa: 30 lớp = 1354 học viên. Cụ thể:

+ Học tại Trung tâm HN&GDTX tỉnh: Tổng số: 20 lớp = 971 học viên. (trong đó khối 10 gồm 7 lớp = 362, khối 11 gồm 7 lớp = 336 học viên và khối 12 gồm 6 lớp = 273 học viên).

+ Học tại địa điểm trường CĐ Giao thông: gồm 10 lớp = 383 học viên (trong đó khối 10 gồm 5 lớp = 191, khối 11 gồm 3 lớp = 113 học viên và khối 12 gồm 2 lớp = 79 học viên).

2. Tổng số lớp, số học sinh học trung cấp: 20 lớp = 898 học viên, cụ thể:

- Khối 10:

TT	Ngành, nghề	Số lớp	Số học viên	Đơn vị liên kết đào tạo
1	Kỹ thuật chế biến món ăn	02	97	CĐ Than Khoáng sản
2	Điện CN&DD	02	98	CĐ CN và XD Uông Bí, CĐ nghề Xây dựng
3	Quản trị khách sạn	01	52	CĐ Than Khoáng sản
4	Hướng dẫn Du lịch	02	94	CĐ CN và XD Uông Bí, CĐ Giao thông
	Tổng cộng	07	341	

- Khối 11:

TT	Ngành, nghề	Số lớp	Số học viên	Đơn vị liên kết đào tạo
1	Kỹ thuật chế biến món ăn	02	85	CĐ Du lịch và Công thương, CĐ Than Khoáng sản
2	Nghiệp vụ NH&KS	01	46	CĐ CN&XD Uông Bí
3	Quản trị khách sạn	01	51	CĐ Than Khoáng sản
4	Cấp thoát nước	01	28	CĐ nghề Xây dựng
5	Hướng dẫn Du lịch	02	97	CĐ CN & XD Uông Bí, CĐ Giao thông
	Tổng cộng	07	307	

- Khối 12:

TT	Ngành, nghề	Số lớp	Số học viên	Đơn vị liên kết đào tạo
1	Kỹ thuật chế biến món ăn	02	78	CĐ Du lịch và Công thương
2	Tin học ứng dụng	01	32	CĐ Nông Lâm Đông Bắc
3	Điện CN&DD	01	42	Cao đẳng CN và XD Uông Bí
4	Bảo trì và sửa chữa Ô tô	01	14	Cao đẳng CN và XD Uông Bí
5	Nghiệp vụ Lễ tân	01	35	Cao đẳng CN và XD Uông Bí
6	Hướng dẫn Du lịch	01	49	Cao đẳng CN và XD Uông Bí
	Tổng cộng	07	250	

3. Các lớp liên kết đào tạo:

- Bồi dưỡng giáo viên: Từ 1000 đến 1200 giáo viên/năm.
- Tổ chức thi cấp chứng chỉ tiếng Anh: 100 -200 học viên/năm.
- Các lớp bồi dưỡng ngắn hạn: Tuyển sinh từ 100-150 học viên/năm.
- Liên kết trình độ đại học: 400 học viên/năm.

III. Đánh giá thuận lợi, khó khăn.

1. Thuận lợi:

-Trung tâm HN&GDTX tỉnh nằm ở trung tâm thành phố Hạ Long nên có vị trí địa lý thuận lợi cho người học.

- Sở GD&ĐT, Sở Lao động TB&XH hàng năm đã tham mưu cho tỉnh nhiều chính sách hỗ trợ cho học viên Trung tâm GDTX, đảm bảo điều kiện thuận lợi cho việc học tập của học viên, đặc biệt là những em có hoàn cảnh đặc biệt khó khăn.

- Người dân trên địa bàn đã hiểu rõ xu thế định hướng phát triển giáo dục, nên tin tưởng lựa chọn cho con tham gia mô hình học tập tại Trung tâm để nhanh chóng có cơ hội tìm kiếm việc làm, nâng cao trình độ cho bản thân.

- Đội ngũ CBGV tâm huyết với nghề, có tinh thần trách nhiệm trong công tác tự bồi dưỡng chuyên môn nghiệp vụ để hoàn thành tốt nhiệm vụ được giao và đáp ứng các yêu cầu của việc triển khai thực hiện chương trình GDPT mới 2018.

- Việc duy trì nề nếp, kỷ cương trong dạy học của đơn vị đã ổn định, được phụ huynh và học viên tin tưởng. Nhiều học viên có phẩm chất tốt, tích cực tham gia các hoạt động tập thể.

2. Khó khăn:

- Ban giám đốc còn thiếu 01 đồng chí (phó giám đốc).

- Hầu hết giáo viên giảng dạy đều vượt định mức lao động (do chỉ tiêu biên chế giao năm 2021 so với năm 2020 giảm 11 người, quy mô số lớp tăng).

- Chất lượng đầu vào của đại bộ phận học viên thấp, không nắm vững kiến thức ở lớp dưới; nhiều học viên không có động cơ học tập tích cực, nhất là đối với học nghề; một bộ phận học viên ý thức rèn luyện yếu kém; thiếu tinh thần cầu tiến.

- Nhiều học viên có hoàn cảnh gia đình khó khăn, phụ huynh ít có điều kiện chăm lo, phối hợp với nhà trường quản lý, giáo dục học viên.

- Hoạt động sự nghiệp có thu của đơn vị gặp khó khăn do ảnh hưởng của dịch Covid-19 kéo dài, cơ chế thay đổi (đặc biệt là hoạt động đào tạo, bồi dưỡng cho người học ngoài xã hội).

- Cơ sở vật chất, trang thiết bị dạy học còn thiếu, nhiều khu nhà cấp 4 xuống cấp không được đầu tư xây dựng, nên đã ảnh hưởng đến yêu cầu thực hiện nhiệm vụ trong giai đoạn hiện nay.

C. NHIỆM VỤ VÀ CÁC CHỈ TIÊU CỦA NĂM HỌC

I. Nhiệm vụ chung

1. Triển khai các giải pháp phù hợp trong quá trình tổ chức các hoạt động dạy và học để chủ động ứng phó với tình hình dịch bệnh Covid-19. Hoạt động dạy và học phải đảm bảo đủ thời lượng, kiến thức, kỹ năng cho học viên, hoàn thành chương trình năm học và đảm bảo yêu cầu của công tác phòng chống dịch bệnh.

2. Tăng cường tuyên truyền quán triệt nâng cao nhận thức cho cán bộ, giáo viên, học viên về vị trí, vai trò, mục tiêu, nhiệm vụ của GDTX được quy định tại Luật Giáo dục 2019; tiếp tục đổi mới mạnh mẽ cơ chế đối với hoạt động quản trị trong đơn vị. Thực hiện tốt các cuộc vận động, phong trào thi đua của ngành Giáo dục, gắn kết chặt chẽ và hiệu quả với các cuộc vận động, phong trào thi đua trong đơn vị.

3. Tập trung tăng cường nền nếp, kỷ cương, chú trọng nâng cao chất lượng giáo dục và đa dạng hoá các hoạt động giáo dục gắn với đổi mới nội dung, phương pháp dạy học, đổi mới kiểm tra đánh giá kết quả học tập theo định hướng phát triển năng lực người học; đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin và truyền thông trong quản lý, dạy và học. Thực hiện hiệu quả việc dạy văn hóa kết hợp với dạy trung cấp, duy trì phong trào học ngoại ngữ, tin học cho học viên, tăng cường rèn luyện kỹ năng sống. Tập trung nâng cao hiệu quả công tác ôn thi tốt nghiệp THPT, bồi dưỡng HSG. Khuyến khích giáo viên hướng dẫn học viên tham gia các cuộc thi do ngành phát động.

4. Nâng cao năng lực cho đội ngũ cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên trong đơn vị. Hoàn thành triển khai thực hiện nhiệm vụ bồi dưỡng thường xuyên cho đội ngũ CBQL các cấp và giáo viên cấp THPT nhằm đáp ứng việc thực hiện chương trình GDPT mới 2018; Tăng cường công tác thanh tra, kiểm tra, giám sát, nâng cao năng lực cho CBGV, NV tại đơn vị.

5. Tăng cường tuyên truyền, phổ biến nâng cao nhận thức cho người dân và toàn xã hội về lợi ích, vai trò và tầm quan trọng của học tập thường xuyên, học tập suốt đời, xây dựng xã hội học tập (XHHT). Triển khai thực hiện có hiệu quả Đề án "Xây dựng xã hội học tập giai đoạn 2021-2030" và Chỉ thị số 14-CT/TW ngày

25/5/2021 của Thủ tướng Chính phủ về đẩy mạnh công tác khuyến học, khuyến tài, xây dựng xã hội học tập giai đoạn 2021-2030;

II. Nhiệm vụ cụ thể

1. Tiếp tục đổi mới, nâng cao chất lượng, hiệu quả công tác chính trị tư tưởng, giáo dục đạo đức, lối sống cho cán bộ, giáo viên, học viên.

- Tiếp tục thực hiện Chỉ thị số 31/CT-TTg ngày 04/12/2019 của Thủ tướng Chính phủ về giáo dục đạo đức, lối sống cho học sinh, sinh viên; tăng cường công tác giáo dục kỹ năng sống, xây dựng văn hóa ứng xử trong trường học; công tác xã hội trong trường học. Lồng ghép nội dung giáo dục đạo đức, lối sống, kỹ năng sống trong các chương trình môn học và hoạt động giáo dục, bao gồm: Học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh; phổ biến, giáo dục pháp luật; phòng chống tệ nạn xã hội và phòng, chống tham nhũng; chủ quyền Quốc gia về biên giới, biển đảo; sử dụng năng lượng tiết kiệm và hiệu quả; bảo vệ môi trường; đa dạng sinh học và bảo tồn thiên nhiên; ứng phó với biến đổi khí hậu, phòng tránh và giảm nhẹ thiên tai...; tích hợp các nội dung trong Kế hoạch dạy học các môn học và Kế hoạch các hoạt động giáo dục; thống nhất và tuân thủ các nguyên tắc trong dạy học tích hợp;

- Tiếp tục thực hiện có hiệu quả Chỉ thị số 05- CT/TW ngày 15/5/2016 của Bộ Chính trị về đẩy mạnh học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh bằng cách lồng ghép, tích hợp trong các hoạt động giáo dục chính khóa, ngoại khóa theo đặc trưng của môn học, không làm thay đổi mục tiêu và nội dung của môn học, bài học, hoạt động giáo dục; đảm bảo tích hợp một cách tự nhiên, lô-gic, không gây quá tải.

2. Tiếp tục thực hiện các phong trào thi đua của ngành bằng những việc làm thường xuyên, thiết thực, tạo sự chuyển biến tích cực trong ý thức, thái độ và hành vi của CB, GV, học viên (HV). Thực hiện nghiêm túc Chỉ thị số 1737/CT-BGDĐT ngày 07/5/2018 của Bộ GDĐT về việc tăng cường công tác quản lý và nâng cao đạo đức nhà giáo. Xây dựng môi trường học tập văn minh, an toàn và lành mạnh.

3. Triển khai các giải pháp phù hợp trong tổ chức các hoạt động dạy và học chủ động thích ứng với tình hình dịch bệnh Covid-19

a) Tăng cường các biện pháp phòng, chống dịch Covid-19 trong đơn vị:

- Triển khai thực hiện nghiêm các chỉ đạo của Bộ GDĐT, của Ban Thường vụ Tỉnh ủy, UBND tỉnh và Sở GDĐT về công tác phòng chống dịch bệnh Covid-19.

- Thường xuyên rà soát cơ sở vật chất, trang thiết bị y tế, vệ sinh môi, bảo đảm các phương án sức khỏe, sự an toàn cho người học, cán bộ, nhân viên, giáo viên trong đơn vị; kịp thời phát hiện các trường hợp có biểu hiện nghi ngờ mắc Covid-19 trong đơn vị, báo cáo với cơ quan y tế tại địa phương để thực hiện các phương án xử lý theo quy định.

- Đẩy mạnh công tác truyền thông, nâng cao nhận thức của cán bộ, giáo viên, học viên về phòng chống dịch bệnh Covid-19; Tăng cường tuyên truyền các biện pháp phòng chống dịch, tổ chức thực hiện nghiêm túc quy định về phòng, chống

dịch Covid-19 tại đơn vị với phương châm "cao hơn, nhanh hơn, quyết liệt hơn, hiệu quả hơn" góp phần giữ vững "vùng xanh" an toàn, địa bàn "Ổn định-phát triển trong trạng thái bình thường mới".

b) Xây dựng kế hoạch giáo dục của đơn vị chủ động, linh hoạt ứng phó với tình hình dịch Covid-19, bảo đảm hoàn thành chương trình năm học

- Triển khai thực hiện công tác xây dựng kế hoạch giáo dục nhà trường, kế hoạch giáo dục các môn học, thực hiện nền nếp chuyên môn, kiểm tra đánh giá học viên bảo đảm yêu cầu thực hiện đúng chương trình, đúng quy định và được tổ chức linh hoạt, phù hợp với điều kiện của đơn vị; thực hiện nghiêm túc các văn bản hướng dẫn của Bộ GD&ĐT và Sở GD&ĐT.

- Xây dựng một số bài học theo chủ đề liên môn đối với những kiến thức giao thoa giữa các môn học, tạo thuận lợi cho việc thiết kế tiến trình dạy học thành các nhiệm vụ học tập của học viên theo phương pháp và kỹ thuật dạy học tích cực để thực hiện ở trong và ngoài lớp học, trong đó có các nhiệm vụ học tập có thể giao cho học viên thực hiện ở nhà hoặc qua mạng, chủ động ứng phó với tình hình dịch bệnh Covid-19 và các tình huống bất thường khác xảy ra (nếu có).

- Thường xuyên kiểm tra, rà soát, đề xuất cấp có thẩm quyền hỗ trợ đầu tư trang thiết bị công nghệ thông tin, hạ tầng công nghệ, phần mềm tổ chức dạy học trực tuyến, đường truyền internet để đảm bảo tổ chức hiệu quả dạy học trực tuyến.

- Tăng cường tổ chức tập huấn phương pháp dạy học trực tuyến, bồi dưỡng nâng cao kiến thức, kỹ năng ứng dụng CNTT cho giáo viên; tổ chức các hoạt động chia sẻ cách thức và công cụ hỗ trợ giảng dạy trực tuyến; Chủ động phối hợp với các cơ sở giáo dục (CSGD) khác để hỗ trợ dạy học từ xa, dạy học trực tuyến và cung cấp nguồn học liệu mở; Khuyến khích giáo viên chủ động, tích cực xây dựng, khai thác, sử dụng kho bài giảng điện tử e-learning của Bộ GD&ĐT.

- Khi dịch bệnh được kiểm soát, trong điều kiện học viên có thể đến trường, tận dụng tối đa thời gian tổ chức dạy học trực tiếp, đồng thời phối hợp linh hoạt giữa dạy học trực tiếp và dạy học trực tuyến để giảm việc tập trung đông người. Trong trường hợp số lượng học viên đông cần thực hiện phân chia khối lớp hoặc phân hóa học viên theo năng lực thành từng nhóm, sắp xếp bố trí các nhóm học viên thực hiện luân phiên đến trường học tập trực tiếp nhằm đảm bảo các qui định phòng dịch.

c) Thực hiện hiệu quả, đa dạng các phương pháp và hình thức dạy học theo định hướng phát triển năng lực người học

- Khuyến khích giáo viên sử dụng các phương pháp, kỹ thuật dạy học tích cực nhằm tạo động cơ và hứng thú học tập cho học viên.

d) Tiếp tục đổi mới và thực hiện hiệu quả các phương pháp và hình thức kiểm tra, đánh giá theo định hướng phát triển năng lực học viên.

- Thực hiện nghiêm việc đánh giá, xếp loại học viên theo quy định của Bộ GD&ĐT (quy định tại Thông tư số 21/TT-BGD&ĐT ngày 01/7/2021 của Bộ trưởng Bộ GD&ĐT về sửa đổi, bổ sung một số điều của Quy chế đánh giá, xếp loại học viên theo

học Chương trình GDTX cấp THCS và cấp THPT ban hành kèm theo Quyết định số 02/2007/QĐ-BGDĐT ngày 23/01/2007 của Bộ trưởng Bộ GDĐT được sửa đổi, bổ sung bởi Thông tư số 26/2014/TT-BGDĐT ngày 11/8/2014 của Bộ trưởng Bộ GDĐT), đảm bảo khách quan, chính xác và trung thực, phản ánh đúng thực chất trình độ của người học; Các nhóm chuyên môn xây dựng kế hoạch kiểm tra, đánh giá kết quả học tập của học sinh phù hợp với kế hoạch giáo dục từng môn học, hoạt động giáo dục của trung tâm GDTX theo định hướng phát triển năng lực, phẩm chất của học viên; không kiểm tra, đánh giá những nội dung, bài tập, câu hỏi vượt quá mức độ cần đạt về kiến thức, kỹ năng của Chương trình GDPT hiện hành.

- Đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin trong đổi mới hình thức, phương pháp kiểm tra, đánh giá; Chuẩn bị tốt các điều kiện để từng bước triển khai các hoạt động kiểm tra, đánh giá, thi trực tuyến, bảo đảm chất lượng, hiệu quả.

e) Căn cứ vào điều kiện cụ thể và tình hình thực tiễn, chỉ đạo, khuyến khích tổ/nhóm chuyên môn tổ chức cho giáo viên dạy học qua internet xây dựng các bài học điện tử để giao cho học viên thực hiện các hoạt động phù hợp trên môi trường mạng, ưu tiên các nội dung học viên có thể tự học, tự nghiên cứu như: Đọc sách giáo khoa, tài liệu tham khảo, xem video, thí nghiệm mô phỏng để trả lời các câu hỏi, bài tập được giao; thời gian quy định cho mỗi bài học phải bảo đảm sự phù hợp để học viên tự truy cập vào bài học, thực hiện các nhiệm vụ học tập dưới sự theo dõi, giám sát, hỗ trợ, đánh giá của giáo viên.

4. Xây dựng và triển khai nghiêm túc kế hoạch kiểm tra nội bộ ngay từ đầu năm học nhằm kịp thời chấn chỉnh và xử lý những vi phạm xảy ra (nếu có), đảm bảo nề nếp, kỷ cương, đúng quy định.

5. Phối hợp với phòng GDĐT, các cơ quan đơn vị trên địa bàn toàn tỉnh để mở các lớp bồi dưỡng đáp ứng nhu cầu người học (linh hoạt về thời gian, địa điểm và phương pháp dạy học cho người lớn); phối hợp với các trường THCS tuyên truyền, hướng nghiệp, phân luồng HS, tổ chức thực hiện Kế hoạch số 165/Kh-UBND ngày 30/10/2018 của UBND tỉnh Quảng Ninh về việc triển khai Quyết định số 522/QĐ-TTg ngày 14/5/2018 của TTCP về Đề án Giáo dục hướng nghiệp và định hướng phân luồng HS trong giáo dục phổ thông giai đoạn 2018-2025.

6. Duy trì và phát triển quy mô lớp, học sinh, các loại hình học tập. Phát huy hiệu quả trong đổi mới công tác quản lý theo hướng giao quyền tự chủ, tự chịu trách nhiệm trong quản lý tài chính, tài sản, tổ chức nhân sự. Tăng cường công tác tự kiểm tra trong thực hiện chức năng, nhiệm vụ được giao. Tăng cường các giải pháp nâng cao chất lượng dạy văn hóa kết hợp với dạy trung cấp cho học viên, đặc biệt là chất lượng về kỳ thi TNTHPT năm 2022. Đa dạng hóa các nội dung, chương trình hoạt động phù hợp với điều kiện thực tế của địa phương để bảo đảm tự chủ 30% kinh phí được giao.

7. Tạo sự chuyển biến trong duy trì sĩ số và tỷ lệ chuyên cần của học sinh; nâng cao chất lượng giáo dục, đào tạo học sinh trong dạy học văn hóa, đào tạo nghề, dạy học ngoại ngữ, tin học; giáo dục tư tưởng, đạo đức, lối sống và kỹ năng sống. Tích cực thực hiện nhiệm vụ tư vấn, giáo dục hướng nghiệp, dạy nghề phổ thông,

thực hiện hiệu quả công tác phân luồng học sinh sau tốt nghiệp THCS. Triển khai giáo dục khởi nghiệp và giới thiệu việc làm cho học viên sau học trung cấp. Nâng cao nhận thức về chuyển đổi số, kinh tế số cho học viên.

8. Thực hiện phân công các nhiệm vụ kiêm nhiệm phù hợp với năng lực của đội ngũ và tình hình thực hiện tự chủ tại đơn vị. Tập trung bồi dưỡng nâng cao chất lượng đội ngũ giáo viên và cán bộ quản lý để thích ứng với hoạt động đa dạng của trung tâm HN&GDTX tỉnh, đổi mới chương trình GDPT 2018. Thực hiện khoán định mức tuyển sinh tới từng cá nhân trong đơn vị để hoàn thành tốt việc thực hiện 30% tự chủ tại đơn vị.

III. Các chỉ tiêu cụ thể cần đạt

1. Về phát triển số lượng (Tuyển sinh đầu cấp- tuyển mới):

STT	Nội dung chỉ tiêu	Số lớp	Số học viên	Ghi chú
1	Khối THPT <i>(Tuyển đầu cấp)</i>	20 7	970 362	
2	Liên kết hệ trung cấp <i>(Tuyển mới)</i>	20 7	898 341	
3	Dạy học môn tự chọn		1750	
3.1	Dạy nghề phổ thông (khối 11)	7	300	
3.2	Tin học (khối 10,11)	14	600	
3.3	Ngoại ngữ (khối 10,11,12)	20	850	
4	Các lớp liên kết ĐT, BD		1500	
4.1	Liên kết trình độ Đại học	8	400	
4.2	Bồi dưỡng CBQL, GV		1000	
4.3	Khác		100	

2. Chỉ tiêu chất lượng đào tạo

STT	Chỉ tiêu	V. hóa	Nghề	Tiêu chí bổ sung	Ghi chú
1	Duy trì sĩ số (VH, nghề)	97%	97%		
2	T.lệ chuyên cần	97%	97%		
3	XL hạnh kiểm Khá, Tốt	98%	98%	XL Tốt > 70%	
4	XL học lực TB trở lên	95%	98%	G>3,5%, K>35%	Các bộ môn >95% (riêng môn toán, văn >90%)
5	Tỷ lệ lên lớp thẳng	95%	98%		

6	Tỷ lệ đỗ TN THPT	95%	98%		
7	HSG lớp 12 cấp tỉnh	5 giải			Văn, Sử, Địa, Sinh
8	HS có việc làm sau TN Trung cấp		50%		Làm đúng nghề 30%

3. Chỉ tiêu thu kinh phí hoạt động có thu thực hiện tự chủ tài chính

STT	Nội dung thu/ Diễn giải		Tổng thu	Ghi chú
1	Học phí THPT		700 triệu	
2	Học phí học tự chọn		980 triệu	
	- Lệ phí học tin học cơ bản (K10,11)		315 triệu	600hv x 525.000
	- Lệ phí học tiếng Anh THPT (K10,11,12)		571 triệu	850 hv x 672.000
	- Lệ phí học NPT (K11)		94 triệu	300 hv x 315.000
3	Công tác liên kết đào tạo		850 triệu	
	- Liên kết trình độ trung cấp		400 triệu	
	- Liên kết trình độ Đại học		300 triệu	
	- Bồi dưỡng ngắn hạn		100 triệu	
	- Thi cấp chứng chỉ tiếng anh		50 triệu	
4	Thu dịch vụ		50 triệu	
	Tổng cộng:		2.580 triệu	

4. Những danh hiệu thi đua cần đạt được:

a) Danh hiệu cá nhân

- Lao động tiên tiến: 33/33 đồng chí.
- GVDG cấp tỉnh: 3-4 người.
- Chiến sỹ thi đua cấp cơ sở: 05 người.

b) Danh hiệu Tập thể

- Trung tâm đạt Tập thể lao động xuất sắc.

c) Khen cao:

* Tập thể (Trung tâm): Bằng khen của Bộ GD&ĐT/BK của UBND tỉnh.

* Cá nhân:

- Bằng khen của Bộ GD&ĐT: 01 người.
- Bằng khen của UBND tỉnh: 01 người.
- Giấy khen của Sở GD&ĐT: 05 người.

d) Đối với các tổ chức đoàn thể:

- Chi bộ: Hoàn thành tốt nhiệm vụ (năm 2021);
- Công đoàn: CSVN xuất sắc.
- Đoàn TN: CSVN xuất sắc.

D. NỘI DUNG CÁC NHIỆM VỤ CHỦ YẾU VÀ BIỆN PHÁP THỰC HIỆN

I. Kế hoạch biên chế thời gian năm học

- Ngày tựu trường: ngày 01/9/2021.
- Ngày khai giảng: 05/9/2021.
- KH thời gian HK1: từ ngày 6/9/2021, kết thúc HK ngày 25/12/2021.
- KH thời gian HK2: từ ngày 17/01/2022, kết thúc HK ngày 28/5/2022.
- KH thời gian đối với học trung cấp nghề: Học từ 13/9/2021- 30/5/2022.
- Thi caoosa giấy chứng nhận NPT: Ngày 27, 28/11/2021.
- Thi HSG văn hóa lớp 12 ngày 01/12/2021.
- Thi khảo sát lớp 12: ngày 17,18,19/3/2022.
- Thi Giáo viên giỏi cấp tỉnh: Tháng 01/2022.
- Kết thúc năm học: Ngày 30/5/2022.

* **Nghỉ tết Nguyên Đán:** 13 ngày, từ 31/01/2022 (thứ 2, ngày 29 tháng Chạp) đến hết ngày 12/02/2022 (tức thứ 7, ngày 12 tháng Giêng).

II. Hoạt động dạy văn hóa

1. Về thực hiện chương trình

- Thực hiện kế hoạch dạy học bộ môn, kế hoạch kiểm tra đánh giá theo chương trình THPT (hệ GDTX) đã được Giám đốc phê duyệt, ban hành thực hiện từ năm học 2021-2022 (Theo công văn hướng dẫn số 4135/BGDĐT-GDTX ngày 21/9/2021 của Bộ Giáo dục Đào tạo).

- Nghiêm cấm việc dạy trước hoặc cắt xén chương trình.

2. Các nhiệm vụ chủ yếu

2.1. Xây dựng nề nếp, kỷ cương trong dạy và học, xây dựng môi trường giáo dục tích cực, thân thiện. Chủ động, linh hoạt việc chuyển đổi các hình thức dạy học để ứng phó kịp thời với tình hình dịch Covid-19, bảo đảm hoàn thành chương trình năm học đúng thời gian quy định.

2.2. Thực hiện đổi mới mạnh mẽ phương pháp dạy học nhằm phát huy tính tích cực, chủ động, sáng tạo, rèn luyện khả năng tự học và vận dụng kiến thức, kỹ năng của học sinh; đẩy mạnh việc vận dụng dạy học giải quyết vấn đề, các phương pháp thực hành, dạy học theo chủ đề trong các môn học.

2.3. Đa dạng hóa các hình thức dạy học/giáo dục; ngoài việc tổ chức cho học viên thực hiện các nhiệm vụ học tập ở trên lớp, cần coi trọng giao nhiệm vụ và hướng dẫn học viên học tập ở nhà, ở ngoài nhà trường và cộng đồng.

2.4. Nâng cao chất lượng sử dụng công nghệ thông tin trong tổ chức và quản lý các hoạt động chuyên môn; Quản lý tốt việc sử dụng hồ sơ điện tử, sổ điểm điện tử, học bạ điện tử để nâng cao hiệu quả công tác quản lý giáo dục; thực hiện nhập số liệu, khai thác, sử dụng thống nhất dữ liệu về trường, lớp, học viên, giáo viên, và các thông tin khác trong quản lý và báo cáo.

2.5. Tổ chức, thu hút học viên tham gia các hoạt động văn hóa, văn nghệ, thể dục, thể thao, trải nghiệm sáng tạo phù hợp với đặc điểm tâm sinh lý và nội dung học tập của học sinh trên cơ sở tự nguyện của cha mẹ học viên và học viên; tăng cường tính giao lưu, hợp tác nhằm thúc đẩy học sinh hứng thú học tập, rèn luyện kỹ năng sống, bổ sung hiểu biết về các giá trị văn hóa truyền thống dân tộc.

2.6. Chuẩn bị tốt việc triển khai ôn tập đạt hiệu quả để nâng cao chất lượng kỳ thi tốt nghiệp THPT, kỳ thi HSG cấp tỉnh năm 2022

2.7. Khuyến khích giáo viên, học viên tích cực tham gia các cuộc thi do ngành và các tổ chức đoàn thể phát động

3. Biện pháp thực hiện:

3.1. Tăng cường công tác bồi dưỡng giáo viên.

- Chỉ đạo sinh hoạt nhóm chuyên môn nội dung thiết thực theo hướng tổ chức các buổi sinh hoạt chuyên đề bồi dưỡng chuyên môn, nghiệp vụ, nội dung giảng dạy, rút kinh nghiệm, tháo gỡ khó khăn vướng mắc gặp phải khi giảng dạy; từng bước quan tâm xây dựng bài giảng theo chủ đề gắn kết toàn chương trình.

- Bồi dưỡng và tự bồi dưỡng kỹ năng sử dụng thành thạo các thiết bị dạy học bộ môn, kỹ năng ứng dụng CNTT trong dạy học.

- Tăng cường hoạt động dự giờ thăm lớp; giao lưu trao đổi, học tập kinh nghiệm trong và ngoài đơn vị trong giảng dạy, tổ chức quản lý lớp học và giáo dục học viên.

- Tham gia đầy đủ các nội dung bồi dưỡng thường xuyên theo đúng lộ trình quy định tại các văn bản hướng dẫn của Bộ GD&ĐT, Sở GD&ĐT.

3.2. Phát động mạnh mẽ phong trào đổi mới PPDH theo hướng lấy học viên làm trung tâm, học viên chủ động chiếm lĩnh kiến thức, tích cực tự học.

- Chú trọng việc dạy học thực hành trong giờ chính khoá; đảm bảo cân đối giữa việc truyền thụ kiến thức và rèn luyện kỹ năng cho học viên. Tích cực ứng dụng CNTT hiệu quả; sử dụng tối đa đồ dùng, thiết bị dạy học, phòng học bộ môn, gắn dạy lý thuyết với thực hành và vận dụng kiến thức giải quyết những vấn đề thực tiễn trong cuộc sống.

- Tổ chức dạy học phân hoá theo năng lực của học viên dựa trên chuẩn kiến thức kỹ năng, thực hiện tốt quy chế chuyên môn.

3.3. Thực hiện đúng quy định của Quy chế đánh giá, xếp loại học viên do Bộ GD&ĐT ban hành. Chỉ đạo kiểm tra cuối kì đồng loạt, nghiêm túc đánh giá đúng chất lượng dạy – học, *đổi mới toàn diện khâu kiểm tra đánh giá (để kiểm tra ra đúng tinh thần đổi mới – bám sát chuẩn kiến thức, kỹ năng từng môn học, đảm bảo ra đề theo hình thức trắc nghiệm đối với các môn Toán, Lý, Hóa, Sinh, Sử, Địa đối với khối 12; hình thức trắc nghiệm kết hợp với tự luận đối với khối 10,11. Riêng*

môn Ngữ văn ra đề theo hình thức tự luận). Việc kiểm tra giữa kỳ giao cho các nhóm bộ môn thống nhất cấu trúc ma trận đề, thực hiện theo kế hoạch kiểm tra đánh giá tại lớp; Trung tâm thực hiện tổ chức kiểm tra chung đối với các bài kiểm tra cuối kỳ.

3.4. Tăng cường thực hiện kỷ luật, kỷ cương hành chính trong hoạt động dạy học. Duy trì tốt nề nếp dạy- học. Phối hợp với cha mẹ học viên tổ chức tốt việc dạy phụ đạo cho học viên yếu kém, bồi dưỡng học viên khá giỏi và ôn thi Tốt nghiệp THPT năm 2022.

3.5. Tăng cường tổ chức các hoạt động ngoại khóa, hoạt động giáo dục ngoài giờ lên lớp, thành lập các câu lạc bộ trong nhà trường nhằm đảm bảo tính linh hoạt về hình thức dạy học, hình thức kiểm tra, đánh giá, rèn luyện kỹ năng sống và kỹ năng hoạt động xã hội cho học viên. Quan tâm tổ chức các hoạt động trải nghiệm sáng tạo cho học viên.

Trong năm học, mỗi nhóm chuyên môn phải xây dựng và triển khai được tối thiểu 01 chuyên đề, đăng kí và báo cáo kế hoạch thực hiện về phòng chuyên môn vào đầu năm học.

3.6. Chỉ đạo, tổ chức bồi dưỡng học viên giỏi, phụ đạo học viên yếu kém.

- Tăng cường giúp đỡ, phụ đạo học viên yếu kém và bồi dưỡng học viên giỏi trong quá trình dạy học.

- Đối với học viên học yếu: Giáo viên bộ môn chủ động xây dựng kế hoạch, bố trí thời gian phụ đạo kiến thức cho học viên yếu (quan tâm đến học sinh lớp 10), hướng dẫn học viên tự học; quan tâm động viên ý thức vươn lên, khích lệ sự tiến bộ của học viên.

- Đối với học viên khá, giỏi: Giáo viên bộ môn phát hiện, lựa chọn học viên khá, giỏi; lập đội tuyển ôn tập. Các nhóm chuyên môn phân công giáo viên phụ trách đội, bồi dưỡng đội tuyển HSG bộ môn theo khóa học. Năm học 2021-2022 tổ chức học viên dự kỳ thi chọn HSG cấp tỉnh ở 04 môn: Ngữ văn, Lịch sử, Địa lý, Sinh học.

- Tổ chức ôn thi tốt nghiệp THPT: Xây dựng kế hoạch tổ chức cho học viên khối 12 ôn thi 02 môn bắt buộc (Toán, Ngữ văn) và 02 môn tự chọn theo danh sách học viên đăng ký gồm bài thi khoa học xã hội (Lịch sử, Địa lý) hoặc bài thi khoa học tự nhiên (Vật lý, Hóa học, Sinh học) từ tháng 11/2021 đến tháng 6/2022 (bộ phận chuyên môn xây dựng kế hoạch triển khai thực hiện). Tổ chức thi khảo sát theo kế hoạch của Sở GD&ĐT và các đợt thi thử cuối mỗi giai đoạn ôn tập (theo số lượng đăng ký của học viên).

3.7. Thường xuyên khuyến khích động viên, khen thưởng kịp thời cán bộ giáo viên, học viên tham gia các cuộc thi do ngành và các tổ chức đoàn thể phát động tổ chức.

III. Hoạt động dạy trung cấp.

1. Nội dung - Nhiệm vụ

1.1. Thực hiện triển khai dạy trung cấp cho 100% học viên trung tâm (vừa học văn hóa, vừa học trung cấp theo đúng quy định của UBND tỉnh).

1.2. Phối hợp với các trường liên kết: làm tốt công tác quản lý, tổ chức đào tạo nghề cho học viên đạt chất lượng, bảo đảm học viên hoàn thành khóa học có khả năng hành nghề sau khi ra trường.

1.3. Triển khai chương trình giáo dục khởi nghiệp cho học sinh khối 12, để sau khi ra trường các em có thể bước vào cuộc sống lao động, khởi nghiệp. Thực hiện hoạt động giới thiệu việc làm cho học viên tốt nghiệp ra trường.

1.4. Tổ chức hoạt động tư vấn hướng nghiệp cho học viên, nhất là đối với học viên cuối cấp THCS trên địa bàn thành phố Hạ Long và học viên khối 12.

2. Biện pháp thực hiện

2.1. Phối hợp với các trường cao đẳng liên kết đào tạo, tăng cường công tác quản lý nề nếp, kỷ cương trong hoạt động dạy và học trung cấp; trước hết là công tác xây dựng kế hoạch đào tạo, lịch giảng dạy và bố trí giáo viên giảng dạy.

2.2. Giám sát chặt chẽ việc thực hiện chương trình đào tạo, chất lượng giờ lên lớp của giáo viên, nhất là việc tổ chức dạy học thực hành, thực tập nghề; việc thực hiện quy chế kiểm tra, đánh giá kết quả học tập của học viên.

2.3. Tăng cường công tác phối hợp quản lý giữa trung tâm và các trường liên kết đào tạo. Đổi mới công tác phối hợp quản lý lớp trung cấp giữa Trung tâm với các trường liên kết đào tạo, giao GVCN lớp văn hóa trực tiếp quản lý hoạt động học nghề của học viên, Giáo viên chủ nhiệm tham gia công trực ban. Phòng QLĐT (có quy định cụ thể chức năng, nhiệm vụ của giáo viên trực ban); thiết lập hệ thống hồ sơ sổ sách theo dõi, giám sát và đánh giá chặt chẽ hoạt động dạy học trung cấp; thực hiện công tác thông tin, báo cáo kịp thời và xử lý nghiêm các vi phạm trong công tác dạy và học.

2.4. Tăng cường công tác phối hợp giữa nhà trường với cha mẹ học viên trong công tác quản lý, giáo dục học viên thực hiện nhiệm vụ học nghề.

2.5. Phối hợp với các trường ĐH, CĐ để xây dựng kế hoạch và triển khai hoạt động tư vấn nghề, tuyển sinh trung cấp; giáo dục khởi nghiệp cho học viên khối 12. Khảo sát nhu cầu lao động của các tổ chức, cá nhân, doanh nghiệp và liên hệ, phối hợp để giới thiệu việc làm cho học viên tốt nghiệp trung cấp ra trường.

2.6. Phối hợp với Phòng GD&ĐT và các trường THCS trên địa bàn TP Hạ Long triển khai hoạt động tư vấn hướng nghiệp, thực hiện phân luồng đào tạo sau THCS; đồng thời làm công tác tuyển sinh lớp 10 cho Trung tâm năm học 2022-2023. Thời gian thực hiện vào tháng 4- 5/2022. Xây dựng kế hoạch tư vấn chọn ngành, nghề học trung cấp cho học sinh khối 10 trước và khi tuyển sinh đầu cấp.

IV. Hoạt động đào tạo, bồi dưỡng đáp ứng nhu cầu xã hội, góp phần xây dựng xã hội học tập.

1. Nhiệm vụ

- Phân đầu đạt chỉ tiêu tuyển sinh, mở các lớp đào tạo, bồi dưỡng mới năm học 2021-2022 theo kế hoạch.

2. Biện pháp thực hiện

- Huy động mọi lực lượng trong đơn vị tham gia tuyển sinh; xây dựng hệ thống cộng tác viên tuyển sinh; coi tuyển sinh là khâu quan trọng, có tính quyết định, là tiền đề.

- Đa dạng hóa hình thức đào tạo, bồi dưỡng phù hợp với từng đối tượng người học (linh hoạt về hình thức, địa điểm, thời gian học tập).

- Tăng cường công tác truyền thông; phối hợp với các cơ quan, đơn vị trong tỉnh, đặc biệt là trong ngành Giáo dục.

- Tiếp tục xây dựng và thực hiện cơ chế khuyến khích để thúc đẩy hoạt động tuyển sinh đạt hiệu quả.

V. Công tác xây dựng đội ngũ

1. Nhiệm vụ chủ yếu.

1.1. Nâng cao chất lượng đội ngũ giáo viên và cán bộ quản lý cả về năng lực chuyên môn và phẩm chất chính trị; đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ theo vị trí việc làm.

1.2. Bồi dưỡng CB, GV, NV nâng cao năng lực thực hiện nhiều nhiệm vụ, đáp ứng yêu cầu đa dạng hoạt động của trung tâm; trọng tâm là bồi dưỡng nâng cao năng lực nghiệp vụ chuyên môn chính được đảm nhiệm.

1.3. Bồi dưỡng nâng cao khả năng ứng dụng CNTT, bảo đảm 100% CB, GV, NV có kỹ năng ứng dụng CNTT đáp ứng tốt yêu cầu công tác theo vị trí việc làm. Bồi dưỡng kỹ năng sử dụng thành thạo các đồ dùng, thiết bị dạy học cho giáo viên bộ môn. Tiếp tục triển khai công tác bồi dưỡng thường xuyên cho đội ngũ giáo viên THPT năm học 2021-2022 đáp ứng chuẩn nghề nghiệp và thực hiện chương trình giáo dục phổ thông mới 2018 bắt đầu từ năm học 2022-2023.

1.4. Rà soát, đánh giá, bổ sung quy hoạch cán bộ chủ chốt của đơn vị giai đoạn 2021-2026. Thực hiện kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng (về LLCT, QLGD, chuyên môn) cho cán bộ chủ chốt đương nhiệm và kế cận theo quy hoạch.

1.5. Quan tâm bồi dưỡng, phát triển đảng đối với các đồng chí trẻ có năng lực, có ý chí phấn đấu.

2. Các biện pháp

2.1. Tăng cường công tác giáo dục tư tưởng chính trị, bồi dưỡng lòng yêu nghề, tinh thần trách nhiệm, đoàn kết, tương trợ và hợp tác làm việc; tuyên truyền, phổ biến kịp thời chủ trương, chính sách, văn bản pháp luật, quy chế - quy định của Đảng, nhà nước, của ngành và đơn vị cho CB, VC, LD.

2.2. Tổ chức bồi dưỡng ứng dụng CNTT trong quản lý và giảng dạy. Yêu cầu 100% CB, GV, NV của trung tâm phải sử dụng thành thạo ứng dụng CNTT trong việc thực hiện nhiệm vụ được giao.

2.3. Mỗi cá nhân thực hiện một đề tài nghiên cứu khoa học/sáng kiến kinh nghiệm/ hoặc thực hiện một cải tiến nâng cao hiệu quả trong lĩnh vực công tác của mình hoặc của đơn vị.

2.4. Tiếp tục thực hiện nghiêm túc chủ đề công tác năm; Phát huy vai trò tiên phong gương mẫu và trách nhiệm của người đứng đầu; sự nêu gương của cán bộ, đảng viên trong thực hiện chức trách nhiệm vụ được giao.

2.5. Tăng cường công tác quản lý cán bộ, viên chức; gắn công tác đánh giá, xếp loại CB, VC và đánh giá theo chuẩn nghề nghiệp với công tác qui hoạch, sử dụng, bổ nhiệm cán bộ. Quan tâm bồi dưỡng, phát triển đảng viên mới, quy hoạch cán bộ quản lý trẻ có năng lực.

2.6. Tiếp tục rà soát, đánh giá khách quan chất lượng đội ngũ cán bộ quản lý và giáo viên theo chuẩn và yêu cầu nhiệm vụ của trung tâm để điều chỉnh, xây dựng quy hoạch cán b chủ chốt của Trung tâm phù hợp với tình hình thực tế của đơn vị cho những năm tiếp theo.

2.7. Tăng cường hoạt động giao lưu, học tập; Tổ chức cho đội ngũ CBQL, nhà giáo và nhân viên tham gia học tập, trao đổi kinh nghiệm với các đơn vị điển hình, tiên tiến trong và ngoài tỉnh.

2.8. Thực hiện hiệu quả công tác kiểm tra nội bộ; Thực hiện kiểm tra hoạt động sư phạm và thực hiện nhiệm vụ công tác được giao của 100% CBQL, giáo viên, nhân viên.

2.9. Tăng cường bồi dưỡng đội ngũ gắn với chăm lo nâng cao đời sống, cải thiện điều kiện nơi làm việc của CBGV, LD; Xây dựng môi trường giáo dục lành mạnh, an toàn, đoàn kết, thân thiện.

VI. Công tác xây dựng cơ sở vật chất - Kỹ thuật.

1. Nhiệm vụ

1.1. Nâng cấp cơ sở vật chất đáp ứng bảo đảm chất lượng các hoạt động giáo dục, đào tạo; sửa chữa kịp thời thiết bị hỏng phục vụ mọi hoạt động của đơn vị.

1.2. Hoàn thiện, chuẩn hóa hệ thống hồ sơ quản lý cơ sở vật chất, tài sản của Trung tâm. Tăng cường công tác quản lý, bảo trì và sử dụng hiệu quả cơ sở vật chất, thiết bị dạy học. Quy hoạch bố trí sử dụng hiệu quả, hợp lý cơ sở vật chất, thiết bị cho công tác dạy học; khai thác hợp lý cơ sở vật chất phục vụ hoạt động dịch vụ đào tạo, bồi dưỡng đáp ứng nhu cầu xã hội.

1.3. Cải tạo làm đẹp cảnh quan nhà trường, xây dựng môi trường “Xanh-Sạch-Đẹp- An toàn”. Quan tâm trang bị đủ các phương tiện, điều kiện nơi làm việc cho CB, GV, NV nhằm cải thiện điều kiện làm việc và tăng hiệu suất lao động.

1.4. Thường xuyên đôn đốc việc thực hiện giữ gìn vệ sinh lớp học, bảo quản cơ sở vật chất, thiết bị dạy học đã được bàn giao.

1.5. Chính trang hệ thống pa nô tuyên truyền; thông tin quảng cáo về nhiệm vụ chức năng và các hình thức tuyển sinh của trung tâm.

1.6. Tham mưu với Sở GDĐT xin cấp kinh phí không tự chủ năm 2022 cải tạo các khu phòng học cấp 4 do xuất hiện nhiều vết nứt, ảnh hưởng đến độ an toàn của học viên; Chuẩn bị các điều kiện tổ chức kỷ niệm 40 năm thành lập Trung tâm vào tháng 11/ 2021.

2. Biện pháp.

2.1. Củng cố, kiện toàn công tác quản lý tài sản, TBDH bảo đảm sử dụng hiệu quả tài sản, thiết bị dạy học được trang bị; rà soát, hoàn thiện hồ sơ quản lý tài sản theo đúng quy định và khoa học; thường xuyên kiểm tra, sửa chữa kịp thời các hư hỏng về tài sản, TBDH không để ảnh hưởng đến hoạt động của đơn vị.

2.2. Thực hiện việc trang bị, quản lý, khai thác sử dụng thiết bị dạy học và phòng học bộ môn hiệu quả theo công văn số 120/HD-SGDĐT ngày 14/01/2014 của Sở GDĐT. Các tổ CM có KH chỉ đạo, kiểm tra, đôn đốc giáo viên sử dụng hiệu quả thiết bị dạy học, phòng học bộ môn để tổ chức tốt các giờ học thực hành đúng quy định của chương trình giáo dục hiện hành; tăng cường bồi dưỡng, nâng cao trình độ chuyên môn nghiệp vụ của viên chức kiêm nhiệm công tác thiết bị dạy học.

2.3. Xử lý nghiêm các vi phạm quy định về quản lý, sử dụng tài sản, TBDH và làm hư hỏng, thất thoát tài sản, cơ sở vật chất.

VII. Công tác kiểm tra nội bộ

1. Nhiệm vụ

1.1. Xây dựng kế hoạch kiểm tra nội bộ năm học 2021-2022 theo Công văn hướng dẫn số 2680/SGDĐT -TTr ngày 22/9/2021 về việc hướng dẫn thực hiện công tác kiểm tra nội bộ trường học.

1.2. Trong năm thực hiện kiểm tra 100% cán bộ, giáo viên, nhân viên.

Nội dung kiểm tra:

- Việc thực hiện nhiệm vụ của cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên trong đơn vị theo các quy định hiện hành.

- Hoạt động của các đơn vị phòng, tổ chuyên môn: kiểm tra công tác quản lý của trưởng phòng, phó phòng, tổ trưởng chuyên môn, hồ sơ chuyên môn, hồ sơ quản lý chất lượng dạy học của tổ, nhóm chuyên môn; nề nếp sinh hoạt chuyên môn; kế hoạch bồi dưỡng và tự bồi dưỡng chuyên môn nghiệp vụ; việc chỉ đạo phong trào học tập của học viên; công tác của giáo viên chủ nhiệm lớp,...

2. Biện pháp

2.1. Giám đốc Trung tâm chỉ đạo xây dựng và phê duyệt kế hoạch kiểm tra nội bộ của Trung tâm và của các đơn vị phòng/ tổ chuyên môn; thông báo công khai kế hoạch kiểm tra trong đơn vị. Trong trường hợp cần thiết (có dấu hiệu vi phạm) thủ trưởng có thể quyết định kiểm tra đột xuất.

2.2. Thành lập Ban kiểm tra nội bộ; thành lập đoàn kiểm tra thực hiện kiểm tra nội bộ theo kế hoạch tháng.

2.3. Phối hợp kiểm tra của trung tâm với công tác kiểm tra thường xuyên của tổ chuyên môn, tự kiểm tra của đơn vị phòng, kiểm tra chéo trong nội bộ đơn vị.

2.4. Thực hiện xử lý sau kiểm tra: Mỗi đợt kiểm tra đều phải có kết luận kiểm tra; trên cơ sở kết luận kiểm tra, thủ trưởng phân công theo dõi việc thực hiện của đối tượng kiểm tra để có biện pháp xử lý tiếp theo.

VIII. Công tác quản lý đơn vị

1. Nhiệm vụ

1.1. Nâng cao năng lực bộ máy và cán bộ quản lý; bảo đảm sự lãnh đạo của tổ chức đảng, chính quyền địa phương và chỉ đạo của cơ quan quản lý ngành.

1.2. Đổi mới cơ chế quản lý trung tâm theo hướng tăng cường thực hiện phân cấp quản lý, giao quyền tự chủ, tự chịu trách nhiệm đến đơn vị trong trung tâm trong

việc thực hiện nhiệm vụ, chức năng của đơn vị; mở rộng dân chủ trong hoạt động của đơn vị gắn với phát huy vai trò, trách nhiệm của người đứng đầu.

1.3. Xây dựng môi trường giáo dục có nề nếp, kỷ cương; nâng cao chất lượng, hiệu quả hoạt động của các đơn vị, cá nhân.

1.4. Tiếp tục rà soát, thực hiện giao thêm các nhiệm vụ kiêm nhiệm cho cá nhân để hoàn thành định mức giao thực hiện tự chủ.

1.5. Thực hiện chuẩn hóa trong công tác quản lý mọi hoạt động của trung tâm.

1.6. Xây dựng lộ trình thực hiện bồi dưỡng đội ngũ giáo viên, bổ sung giáo viên đối với các môn học còn thiếu khi triển khai chương trình giáo dục phổ thông mới từ năm học 2022-2023.

2. Biện pháp

2.1. Tiếp tục thực hiện chủ đề “Tăng cường kỷ luật, kỷ cương hành chính, xây dựng nếp sống văn hóa, văn minh” và thực hiện chủ đề công tác năm 2021 của tỉnh “Giữ vững địa bàn an toàn và đà tăng trưởng trong trạng thái bình thường mới; đẩy nhanh tốc độ phát triển và hoàn thiện hệ thống kết cấu hạ tầng kinh tế - xã hội đồng bộ, hiện đại; thúc đẩy liên kết vùng”. Xây dựng môi trường giáo dục an toàn, thân thiện, lành mạnh.

2.2. Thực hiện dân chủ, tập trung, công khai minh bạch trong xây dựng kế hoạch, triển khai thực hiện kế hoạch và đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ của các đơn vị, cá nhân. Thực hiện cân đối giữa quyền hạn và trách nhiệm; giữa kết quả thực hiện nhiệm vụ của đơn vị với trách nhiệm của người đứng đầu, phụ trách.

2.3. Kết hợp quản lý kết quả công việc với quản lý hành chính, trong đó lấy quản lý - đánh giá hiệu quả thực hiện chức trách, nhiệm vụ được giao (chất lượng, hiệu quả, tiến độ thực hiện) là chính.

2.4. Tập trung công tác bồi dưỡng chuyên môn nghiệp vụ cho đội ngũ CBQL, GV THPT theo chỉ đạo của ngành để đáp ứng việc triển khai đổi mới chương trình giáo dục phổ thông mới. Đặc biệt tăng cường công tác bồi dưỡng đối với bộ môn Tin học, công nghệ, đề xuất bổ sung đối với môn học mới chưa có giáo viên.

2.5. Đẩy mạnh ứng dụng CNTT và sử dụng các phần mềm trong dạy học, quản lý và mọi hoạt động của trung tâm. Xây dựng hệ thống thông tin kết nối liên thông giữa Bộ GDĐT-Sở GDĐT- Trung tâm – CB, GV trung tâm; xây dựng hệ thống thông tin thống kê dùng chung nội bộ trung tâm.

Sử dụng hiệu quả trang Web của Trung tâm trong công tác giáo dục, thông tin, quảng bá, thực hiện tuyển sinh. Tăng cường công tác bồi dưỡng, tự bồi dưỡng để đáp ứng yêu cầu thực hiện nhiệm vụ của trung tâm trong công tác được giao. Mọi cán bộ giáo viên, nhân viên ngoài thực hiện nhiệm vụ chuyên môn đều phải tham gia công tác tuyển sinh.

2.6. Thực hiện nghiêm túc công tác quản lý dạy thêm, học thêm theo quy định (Triển khai xây dựng kế hoạch tổ chức ôn tập cho học viên cuối cấp nhằm nâng cao chất lượng kỳ thi tốt nghiệp THPT năm 2022).

2.7. Thực hiện công tác quản lý tài chính bảo đảm đúng quy định hiện hành của nhà nước. Thực hiện đúng các khoản thu, chi theo các văn bản quy định của tỉnh, ngành.

2.8. Bảo đảm nguyên tắc bảo mật trong sử dụng thông tin nội bộ. Thực hiện nghiêm túc, đúng quy định về phát ngôn theo quy định của UBND tỉnh và của Sở GD&ĐT, của đơn vị.

2.9. Tích cực thực hiện công tác cải cách hành chính trong hoạt động của đơn vị và phục vụ người dân. Tiếp tục mở rộng quy mô và các hình thức liên kết đào tạo bồi dưỡng.

2.10. Tiếp tục rà soát, điều chỉnh, bổ sung hoàn chỉnh hệ thống các Quy chế, quy định nội bộ theo đúng các quy định hiện hành của nhà nước, phù hợp với thực tế đơn vị. Quản lý, điều hành hoạt động của đơn vị theo đúng pháp luật. Thực hiện dân chủ, công khai, minh bạch; tạo điều kiện, phát huy tính chủ động, sáng tạo của mọi thành viên trong đơn vị.

IX. Công tác thi đua khen thi đua khen thưởng

1. Nhiệm vụ:

1.1. Triển khai có hiệu quả các cuộc vận động và phong trào lớn trong ngành: *“Học tập và làm theo tấm gương đạo đức HCM”*, phong trào *Đổi mới sáng tạo trong dạy và học, phong trào xây dựng cơ quan, đơn vị văn hóa*. Tiếp tục thi đua *“Dạy tốt, học tốt, quản lý tốt”* và các phong trào khác do ngành phát động với những hoạt động, nội dung cụ thể, thiết thực, tránh hình thức.

1.2. Phân đấu hoàn thành các chỉ tiêu công tác một cách thực chất. Trọng tâm thi đua là 8 nhiệm vụ trọng tâm trong năm học.

1.3. Duy trì tốt việc bình xét thi đua hàng tháng để kịp thời động viên khích lệ tinh thần CBGV, NV trong thực hiện nhiệm vụ.

2. Biện pháp:

2.1. Tổ chức thực hiện bảo đảm quy định chung của Bộ GD&ĐT và Sở GD&ĐT về công tác thi đua khen thưởng. Bảo đảm sự lãnh đạo của tổ chức đảng, sự phối hợp chặt chẽ, thống nhất, hiệu quả giữa các tổ chức trong hệ thống chính trị ở cơ sở.

2.2. Điều chỉnh Quy chế đánh giá thi đua, khen thưởng đối với CB,VC,LĐ và học sinh bảo đảm hiệu lực điều chỉnh hành vi và định hướng trong công tác thi đua, khen thưởng theo mục tiêu quản lý.

2.3. Xây dựng kế hoạch tổ chức thi đua liên tục, bám sát nội dung trọng tâm của đơn vị và nhiệm vụ của ngành. Quan tâm công tác vận động, tuyên truyền; định hướng rõ ràng mục tiêu cần đạt được, nội dung thi đua cụ thể, biện pháp tổ chức thiết thực, có hiệu quả; đánh giá thi đua khách quan, công bằng, quan tâm khuyến khích sự tiến bộ của cán bộ, giáo viên và học sinh. Gắn thi đua với khen thưởng, quy hoạch và sử dụng cán bộ.

2.4. Triển khai đồng bộ phong trào thi đua của cán bộ, viên chức, lao động với với phong trào thi đua rèn luyện của học sinh, trọng tâm là thi đua dạy tốt, học tốt, quản lý tốt; chấp hành nghiêm chỉnh pháp luật của nhà nước; đẩy mạnh xây dựng phong trào tự quản, tự tu dưỡng, rèn luyện.

2.5. Quan tâm định hướng, nuôi dưỡng phong trào thi đua, tạo điều kiện để các cá nhân có quá trình phấn đấu liên tục, có thành tích xuất sắc đạt được các danh hiệu thi đua theo chiều hướng phát triển.

X. Công tác chăm lo đời sống CB, VC, LĐ

1. Nhiệm vụ:

1.1. Thực hiện đúng, đủ, kịp thời chế độ chính sách của nhà nước cho CBGVNV. Sử dụng đúng mục đích, hiệu quả các quỹ của đơn vị.

1.2. Quan tâm trang bị đủ các phương tiện làm việc, cải thiện điều kiện nơi làm việc cho CB, GV, NV (phương tiện làm việc, CNTT, an toàn lao động).

1.3. Phấn đấu duy trì có thu nhập tăng thêm cho cán bộ viên chức ít nhất 1/2 tháng lương/năm tài chính và chế độ phúc lợi như năm học 2020-2021. Tổ chức tốt công tác thăm hỏi, trợ cấp kịp thời các gia đình CBVC, NLĐ gặp khó khăn, hoạn nạn; chăm lo đời sống cho đội ngũ nhà giáo trong dịp tết nguyên đán, dịp kỷ niệm các ngày lễ lớn trong năm. Duy trì việc tổ chức khám sức khỏe cho CBGV, NV hàng năm.

1.4. Tổ chức các hoạt động văn hóa, văn nghệ, TDTT nâng cao đời sống văn hóa tinh thần cho đội ngũ CBNGNLĐ thiết thực nhân dịp các ngày lễ lớn và tham gia các phong trào do ngành, địa phương tổ chức.

1.5. Tổ chức giao lưu, hoạt động trải nghiệm, thăm quan học tập trong hoặc ngoài tỉnh cho cán bộ, viên chức và lao động ít nhất 1 lần/ năm học.

2. Biên pháp:

2.1. Xây dựng phương án để tăng thu nhập cho đội ngũ CBNG, NLĐ trong đơn vị vào cuối năm 2021. Phát huy mọi nguồn lực để phát triển hoạt động sự nghiệp có thu phù hợp với nhiệm vụ, chức năng của trung tâm. Thực hiện tiết kiệm, chống tham ô lãng phí trong sử dụng các nguồn lực của đơn vị.

2.2. Sử dụng lao động hợp lý, hiệu quả: Phân công lao động hợp lý, khoa học, công bằng, phát huy năng lực sở trường của CB, GV. Bảo đảm mọi người được thực hiện đủ định mức lao động trong năm học. Phát huy tinh thần làm chủ, lao động sáng tạo và cống hiến của mọi thành viên trong đơn vị.

2.3. Phối hợp với Công đoàn làm tốt công tác thăm hỏi, động viên cán bộ và gia đình khi có việc hiếu, hỉ, ốm đau, hoạn nạn. Sử dụng hiệu quả kinh phí và các nguồn lực khác của đơn vị, quỹ phúc lợi để chăm lo đời sống cán bộ, giáo viên, nhân viên, nhất là các dịp Lễ, tết, trợ cấp khó khăn đột xuất cho CB, VC, LĐ (nếu có).

2.4. Phối hợp tổ chức công đoàn tạo điều kiện cho CBVC, NLĐ vay vốn phát triển kinh tế gia đình (nếu có).

XI. Công tác thông tin, tuyên truyền và xã hội hóa giáo dục

1. Nhiệm vụ:

1.1. Tích cực tuyên truyền, quảng bá về nhiệm vụ, chức năng, vai trò của Trung tâm HN&GDTX tỉnh; về chính sách xã hội hóa giáo dục của Đảng và nhà nước, về chính sách và chủ trương đổi mới giáo dục, chính sách hỗ trợ học phí cho học viên GDTX tham gia học chương trình THPT kết hợp học Trung cấp nghề (Nghị quyết 310/2020/NQ-HĐND ngày 09/12/2020 của Hội đồng nhân dân tỉnh Quảng Ninh).

1.2. Phối hợp chặt chẽ với Ban đại diện cha mẹ học sinh trong công tác quản lý, giáo dục và bảo vệ quyền của người học theo Thông tư số 55/2011/TT-BGDĐT ngày 22/11/2011 và.

1.3. Tăng cường tổ chức và tham gia tích cực các hoạt động chính trị- xã hội, nhân đạo,.. ở địa phương; phát huy ảnh hưởng của nhà trường đối với địa phương; đồng thời có kế hoạch huy động các lực lượng xã hội tham gia tích cực vào công tác giáo dục của nhà trường.

2. Biện pháp:

2.1. Xây dựng và tổ chức thực hiện tốt công tác phối kết hợp giữa nhà trường- gia đình - Ban đại diện CMHV và địa phương trong công tác quản lý và giáo dục học sinh;

2.2. Tăng cường công tác thông tin, truyền thông về về nhiệm vụ, chức năng, vai trò của Trung tâm HN&GDTX tỉnh; về chính sách xã hội hóa giáo dục và chủ trương đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục đào tạo của Đảng và nhà nước bằng nhiều hình thức, phương tiện: sinh hoạt đầu tuần dưới cờ, tuyên truyền từ giáo viên chủ nhiệm, trang Web trung tâm, xây dựng hệ thống pa nô, khẩu hiệu và bảng tin, phát thanh bản tin.

2.4. Vận động xây dựng các Ban đại diện cựu học viên của trường các khoa học, các học viên thành đạt; coi đây là một lực lượng quan trọng trong công tác xã hội hóa lâu dài của Trung tâm;

2.5. Thực hiện đúng quy định về các khoản thu trong nhà trường; quản lý, sử dụng hiệu quả và công khai minh bạch các khoản thu chi từ nguồn xã hội hóa (nếu có) theo quy định.

E. CHƯƠNG TRÌNH HOẠT ĐỘNG TRONG NĂM HỌC

Tháng	Nội dung	Thời gian	Chủ trì
8/2021	1.Tuyển sinh học sinh đầu cấp, TCN	01/6-15/8/2021	HĐTS
	2.Tổ chức ôn tập, thi lại, xét lên lớp sau thi lại.	03-10/8/2021	Phòng DVH
	3. Bổ nhiệm, bổ nhiệm lại CBQL cấp phòng; phân công nhiệm vụ cho CB, GV, NV.	25-30/8/2021	GĐ, các đơn vị
	4.Sửa chữa CSVC; chuẩn bị kế hoạch tổ chức khai giảng năm học mới.	01-31/8/2021	BGD, Trưởng ĐV
	5. Xây dựng KH và ký HĐ phối hợp dạy văn hóa khóa học 2020-2023 với các đơn vị liên kết.	22-25/8/2021	BGD; QLĐT
	6. Duyệt tuyển sinh theo KH của Sở.	25-29/8/2021	HĐTS
	7. Bàn giao CSVC cho các bộ phận, cá nhân.	25-30/8/2021	TCHC, các đơn vị
	8. Triển khai kế hoạch tổ chức kỷ niệm 40 năm thành lập TT (1981-2021).		CBQL, CĐ, ĐTN
9/2021	1. Khai giảng năm học mới.	05/9/2021	BGD, các đơn vị
	2. Tổ chức dạy và học theo thời khóa biểu (VH từ 06/9, học trung cấp từ 13/9). Triển khai ôn thi HSG các môn văn hóa.	Từ 06/9/2021	Các đơn vị
	3. Xây dựng KH dạy học môn học, KH kiểm tra	Từ 01-06/9/2021	Các đơn vị, cá nhân

	đánh giá, KH nhà trường theo CV hướng dẫn. 4. Hoàn thành ký cam kết ATGT. 5. Hội nghị Cha mẹ học sinh đầu năm. 6. Hoàn thành hợp đồng dạy các lớp trung cấp khóa 2020-2023. 7. Hoàn thành dự thảo điều chỉnh các quy chế nội bộ năm học 2021-2022. Xây dựng kế hoạch tổ chức HNNG,CBQL,NLĐ năm học 2021-2022.	06-08/9/2021 26/9/2021 15-30/9/2021 25-30/9/2021.	CBGV, NV, HV BGD, DVH,GVCN BGD, QLĐT Theo phân công
10/2021	1. Tổ chức Lễ khai mạc hưởng ứng tuần lễ học tập suốt đời (Chuyển đổi số thúc đẩy học tập suốt đời). 2. Tổ chức hội nghị NG,CBQL,NLĐ cấp phòng. Hội nghị NG,CBQL,NLĐ cấp trung tâm. Thực hiện công khai theo TT 36 tại hội nghị. 3. Phát động thi đua, “Hội giảng - Hội học” chào mừng kỷ niệm 40 năm TL, ngày NGVN 20/11. 4. Ngoại khóa tuyên truyền ATGT, phòng chống ma túy, bạo lực học đường. 5. Xây dựng KH tổ chức ôn thi tốt nghiệp THPT. 6. Chốt phương án, cách thức tổ chức kỷ niệm 40 năm TL Trung tâm. 7. Kiểm tra công tác HSSS, kế hoạch công tác của CB,GV, NV. 8. Hoàn thành hồ sơ, dự trù kinh phí NPT cho HS khối 12. 9. Triển khai công tác tuyển sinh theo chức năng nhiệm vụ của đơn vị.	01/10/2021 06-08/10/2021 14,15/10/2021 18/10-20/11/2021 11/10/2021 25-29/10/2021 15- 20//10/2021 25-31/10/2021 15-30/10/2021 01-30/10/2021	BGD, ĐTN Trưởng ĐV, TTCĐ Giám đốc, CTCĐ Trưởng ĐV HD thi đua, các đơn vị BGD, ĐTN BCHCĐ, BGD BGD, CĐ, ĐTN BGD, trưởng các đơn vị Theo QĐ BGD, QLĐT Ban TS, QLĐT
11/2021	1.Tổ chức Lễ kỷ niệm 40 năm thành lập TT. 2. Rà soát các điều kiện về hồ sơ, CSVC chuẩn bị cho hội đồng thi NPT năm 2021. 2. Tổ chức hoạt động kỷ niệm 20/11. 3. Sơ kết thi đua, kỷ niệm 40 năm, đợt 20/11; phát động thi đua chào mừng 22/12. 4. Tập trung ôn thi HSG cho các đội tuyển, ôn thi tốt nghiệp lớp 12. 5. Thực hiện kiểm tra nội bộ tháng 11 theo kế hoạch. 6. Tổ chức thi cấp GCN NPT năm 2021.	05-06/11/2021 15 – 30/11/2021 19-20/11/2021 22/11/2021 01-30/11/2021 22-30/11/2021 27-28/11/2021	Toàn cơ quan QLĐT, TCHC BGD, các đơn vị HĐTĐ-KT GV các nhóm CM Theo QĐ BGD, QLĐT, TCHC
12/2021	1. Tổ chức học sinh tham dự kỳ thi chọn HSG cấp tỉnh lớp 12. 2.Tổ chức kiểm tra kết thúc học kỳ I. 3. Hoàn thành chương trình HK II các lớp VH.	01/12/2021 20-25/12/2021 26 -31/12/2021	BGD, DVH BGD, DVH DVH

	4. Hoàn thành chấm thi, tổng kết điểm HK I. 5. Kê khai thừa giờ HK1 (tính đến 31/12), điều chỉnh phân công (nếu có). Kiểm kê tài sản, TBDH cuối năm 2021 6. Chuẩn bị CSVC phục vụ HĐ chấm thi NPT năm 2021 7. Tiếp tục tổ chức ôn thi K12 theo kế hoạch. 8. Phối hợp với các trường CD chuẩn bị công tác tổ chức thi, xét TN các lớp Trung cấp nghề khóa (2019-2022).	25-31/12/2021 25-31/12/2021 01-06/12/2021 01-30/12/2021 Theo lịch	DVH, GV Trưởng ĐV Phòng TCHC DVH LĐ, QLĐT
01/2022	1. Sơ kết HK1, triển khai nhiệm vụ HK2. 2. Hội nghị CMHS cuối học kỳ I. 3. Thực hiện dạy và học theo TKB học kỳ II. 4. Tham gia thi GVG cấp tỉnh. 5. Tuyên truyền, hoạt động kỷ niệm 09/01 và phát động thi đua mừng Đảng, mừng xuân. 6. Tổ chức ngoại khóa theo KH. 7. Nghỉ tết nguyên đán năm 2022 8. Nộp các báo cáo HK1 theo hướng dẫn của cấp trên.	05-10/01/2022 09/01/2022 11/01/2022 10-20/01/2022 01-09/01/2022 22/12/2022 01-12/02/2022 01-15/01/2022	BGD, các ĐV BGD, GVCN, DVH DVH, GV GV dự thi HĐTĐ-KT, ĐTN ĐTN, Chi đoàn CBGV, NV, HV
02/2022	1. Tổ chức các hoạt động mừng Đảng mừng xuân. 2 Tiếp tục tuyển sinh các lớp đào tạo bồi dưỡng năm 2021. 3. Khối 12 nộp hồ sơ liên quan đến thi TNTHPT 4. Hoàn thành chương trình học Trung cấp khóa 2019-2022.	01-15/02/2022 15-28/02/2022 25-28/2/2022	BGD, ĐTN BGD, QLĐT GVCN 12 QLĐT
3/2022	1. Phối hợp CD, ĐTN tổ chức hoạt động kỉ niệm 8/3, 26/3. 2. Phát động thi đua, hội giảng chào mừng ngày 26/3, 30/4 và 19/5; 3. Thi khảo sát lớp 12 theo KH Sở.	05-26/3/2022 Từ 20/3/2022 13-15/3/2022	BCHCD HĐTĐ BGD, DVH
4/2022	1. Kiểm tra kết thúc HK2 khối 12. 2. Kiểm tra kết thúc HK2 khối 10,11. 3. Tổ chức các hoạt động kỷ niệm, nghỉ lễ 30/4 và 1/5. 4. Triển khai ôn thi THPT giai đoạn 2. 5. Tổ chức họp phụ huynh cho khối 12. 6. Tổ chức kiểm tra nội bộ theo kế hoạch.	13-15/4/2022 27-29/4/2022 30/4-01/5/2022 Từ 09/5/2022 18/4/2022	DVH BGD, CD DVH BGD, GVCN Theo QĐ
5/2022	1. Chuẩn bị hồ sơ dự thi TNTHPT theo KH. 2. Đánh giá, xếp loại HK, HL kỳ 2 và cả năm; xét	1-15/5 13-18/5/2022	DVH, GVCN

	lên lớp. Chuẩn bị giấy khen, phần thưởng HSG, HSTT năm học. 3. Hội nghị CMHS cuối năm học khối 10,11. 4. Tổng kết năm học, chia tay học sinh K12. 5. Kiểm điểm, ĐG, XL viên chức, danh hiệu thi đua cuối năm học. 6. Thực hiện báo cáo thống kê, tổng kết, hồ sơ thi đua cuối năm học. 7. Kiểm kê, bảo dưỡng CSV, TBDH cuối năm học.	22/5/2022 23/5/2022 20-22/5/2022 21-30/5/2022 20-30/5/2022	BGĐ, DVH BGĐ, GVCN BGĐ, DVH và các đơn vị BGĐ, BCHCD, Các đơn vị Các đơn vị
6/2022	1. Tiếp tục tổ chức ôn thi TN THPT, tổ chức học sinh tham dự kì thi TN THPT theo lịch. 2. Phối hợp các đơn vị liên kết xây dựng kế hoạch nghỉ hè cho học sinh. 3. Bàn giao học sinh về nghỉ hè tại địa phương. 4. Xây dựng kế hoạch triển khai công tác tuyển sinh mở các lớp bồi dưỡng trong hè. 5. Triển khai công tác tuyển sinh học sinh lớp 10 năm học 2022-2023.	Theo lịch 01/6/2022	Phòng DVH Phòng QLĐT ĐTN, DVH HĐ tuyển sinh

